

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
GIAI ĐOẠN 2025 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2040.

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết Đại đảng bộ phường Phú An lần thứ I nhiệm kỳ 2025 – 2030; Căn cứ Nghị quyết Đại chi bộ trường THCS Phú An nhiệm kỳ 2025 – 2030;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2020- 2025 và tình hình thực tế của nhà trường và địa phương;

Trường THCS Phú An lập kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2040 như sau.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Mục đích

Xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THCS Phú An giai đoạn 2025–2030, tầm nhìn đến năm 2040 nhằm xác định định hướng phát triển dài hạn, làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch trung hạn, kế hoạch năm học và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường một cách đồng bộ, hiệu quả, bền vững.

2. Yêu cầu

Kế hoạch phải phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và định hướng phát triển kinh tế – xã hội của địa phương; bảo đảm sự thống nhất với các chương trình, kế hoạch của ngành giáo dục và của phường Phú An.

Nội dung kế hoạch phải bảo đảm tính kế thừa, ổn định và phát triển bền vững, có trọng tâm, trọng điểm, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp và lộ trình thực hiện, bảo đảm tính khả thi cao.

Quá trình tổ chức thực hiện phải được theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ, kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn.

II. BỐI CẢNH, LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường THCS Phú An được thành lập ngày 17/01/2011 theo Quyết định số 192/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Dương (trước đây), trên cơ sở tách từ Trường THPT Tây Nam. Hiện nay, trường tọa lạc tại khu phố An Thuận, phường Phú An, Thành phố Hồ Chí Minh – địa bàn có tốc độ đô thị hóa nhanh, dân cư đông, phần lớn là con em công nhân, người lao động nhập cư.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy, UBND phường Phú An, sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ giáo dục. Trường đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia chu kỳ 2 giai đoạn 2023–2028.

1. Điểm mạnh

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo và chỉ đạo kịp thời của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tổ chức và triển khai các hoạt động giáo dục. Chi bộ nhà trường giữ vai trò lãnh đạo toàn diện, phát huy tốt vai trò hạt nhân chính trị trong mọi hoạt động của đơn vị.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tâm huyết, trách nhiệm, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo quy định, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Uy tín và chất lượng giáo dục của nhà trường được khẳng định, tạo được niềm tin đối với phụ huynh học sinh và cộng đồng địa phương.

2. Điểm yếu

Một bộ phận giáo viên còn hạn chế về năng lực ngoại ngữ và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin chuyên sâu, ảnh hưởng nhất định đến việc triển khai hiệu quả các phương pháp dạy học hiện đại.

Cơ sở vật chất của nhà trường chưa đồng bộ, một số công trình được xây dựng từ lâu đã xuống cấp, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Bên cạnh đó, chất lượng đầu vào học sinh chưa đồng đều, gây khó khăn trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Thời cơ

Chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của Đảng và Nhà nước tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho nhà trường trong việc đổi mới quản lý, phương pháp dạy học và đánh giá học sinh.

Nhà trường nhận được sự quan tâm, đồng thuận của cha mẹ học sinh và cộng đồng, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phối hợp giáo dục và huy động các nguồn lực xã hội hóa. Quỹ đất của nhà trường còn đủ điều kiện để từng bước mở rộng, đầu tư phát triển cơ sở vật chất trong giai đoạn tới.

4. Thách thức

Yêu cầu của xã hội và cha mẹ học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục, đòi hỏi nhà trường phải không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục học sinh.

Bên cạnh những mặt tích cực, mặt trái của công nghệ thông tin và mạng xã hội có nguy cơ tác động tiêu cực đến nhận thức, hành vi của học sinh nếu không có các giải pháp quản lý, giáo dục phù hợp. Đồng thời, áp lực đầu tư cơ sở vật chất trong điều kiện ngân sách còn hạn chế cũng là thách thức lớn đối với việc thực hiện các mục tiêu chiến lược của nhà trường.

III. THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1. Quy mô trường lớp và học sinh

Nhà trường có quy mô ổn định từ 50 đến 52 lớp, với khoảng 2.250–2.3400 học sinh. Hằng năm, tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%; tỷ lệ duy trì sĩ số trên 98% góp phần bảo đảm ổn định quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường hiện có 86 người, trong đó 77 giáo viên trực tiếp giảng dạy, cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục theo quy định.

Đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, được đào tạo bài bản về quản lý giáo dục, có năng lực chỉ đạo, điều hành và tinh thần trách nhiệm cao. Đội ngũ giáo viên cơ bản đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm và tâm huyết với nghề, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

3. Chất lượng giáo dục

Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường được giữ vững và từng bước nâng cao qua các năm học. Tỷ lệ học sinh có học lực khá, tốt chiếm khoảng 50–55%; tỷ lệ học sinh có học lực yếu dưới 2%, thể hiện hiệu quả của các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học và phụ đạo học sinh còn hạn chế.

Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 98%. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng sống cho học sinh được quan tâm, triển khai thường xuyên; tỷ lệ học sinh được xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt trên 90%, góp phần hình thành môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và thân thiện.

4. Cơ sở vật chất

Nhà trường có khuôn viên tương đối rộng, mặt bằng bố trí các khu chức năng cơ bản phù hợp với hoạt động dạy học và giáo dục. Hệ thống phòng học và phòng làm việc nhìn chung đáp ứng được yêu cầu tổ chức dạy học theo chương trình hiện hành; các hạng mục sân chơi, bãi tập, cảnh quan sư phạm được quan tâm duy tu, góp phần xây dựng môi trường học đường xanh – sạch – đẹp – an toàn.

Tuy nhiên, cơ sở vật chất của nhà trường chưa đồng bộ và còn những hạn chế cần khắc phục, cụ thể:

Về công trình xây dựng: Một số khối phòng học, phòng làm việc và hạng mục phụ trợ đã được xây dựng từ lâu, qua thời gian sử dụng có dấu hiệu xuống cấp (kết cấu, nền – tường – trần, hệ thống cửa, điện – nước, khu vệ sinh...), ảnh hưởng đến điều kiện tổ chức dạy học, công tác quản trị và bảo đảm an toàn trường học. Công tác sửa chữa tuy được thực hiện thường xuyên nhưng chủ yếu mang tính chống xuống cấp, chưa giải quyết triệt để các điểm yếu về chuẩn hóa công trình theo yêu cầu giai đoạn mới.

Về trang thiết bị dạy học: Thiết bị dạy học hiện có cơ bản phục vụ cho giảng dạy, song chưa đồng bộ giữa các lớp và các phòng bộ môn; một số thiết bị đã cũ,

hư hỏng, thiếu so với yêu cầu tối thiểu; thiết bị hỗ trợ dạy học số (màn hình/ti-vi/máy chiếu, máy tính, hệ thống âm thanh...) chưa phủ kín, gây khó khăn trong việc triển khai dạy học ứng dụng CNTT, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Về điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: Do quy mô học sinh lớn, nhu cầu về phòng học, phòng chức năng, khu vực phục vụ bán trú và các không gian hoạt động trải nghiệm ngày càng tăng. Trong khi đó, cơ sở vật chất hiện tại mới đáp ứng ở mức cơ bản, cần tiếp tục đầu tư để đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày hiệu quả, bảo đảm hoạt động giáo dục toàn diện (học tập – thể chất – trải nghiệm – hướng nghiệp).

Từ thực trạng trên, nhà trường xác định nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn 2025–2030 là tiếp tục tham mưu, huy động nguồn lực để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất và thiết bị dạy học theo hướng hiện đại, đồng bộ, ưu tiên các hạng mục cấp thiết: sửa chữa, cải tạo các công trình xuống cấp; nâng cấp hệ thống điện – nước, khu vệ sinh; bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu và thiết bị phục vụ chuyển đổi số; từng bước hoàn thiện hệ thống phòng chức năng và không gian học tập – trải nghiệm nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

IV. SỨ MỆNH, TÂM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, kỷ cương, thân thiện và nhân văn; bảo đảm chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện; tạo điều kiện để mỗi học sinh được học tập, rèn luyện và phát triển đầy đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và sự phát triển của xã hội trong bối cảnh chuyển đổi số.

2. Tâm nhìn

Đến năm 2040, Trường THCS Phú An trở thành cơ sở giáo dục có chất lượng ổn định ở mức tốt, được quản trị theo hướng hiện đại – minh bạch – hiệu quả, triển khai chuyển đổi số đồng bộ trong quản lý và dạy học, là địa chỉ giáo dục uy tín, tin cậy của phụ huynh và cộng đồng địa phương.

3. Giá trị cốt lõi

“Trách nhiệm – Minh bạch – Sáng tạo – Năng động – Nhân ái”

Ý nghĩa định hướng:

Trách nhiệm: nền tảng kỷ cương trong Qlý, dạy học và giáo dục học sinh.

Minh bạch: cốt lõi của quản trị hiện đại, quản trị số và đánh giá công bằng.

Sáng tạo: động lực đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ.

Năng động: khả năng thích ứng nhanh với yêu cầu đổi mới và CĐ số.

Nhân ái: bản sắc giáo dục, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, nhân văn.

V. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển Trường THCS Phú An bền vững và có bản sắc, duy trì vững chắc và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia; từng bước xây dựng mô hình nhà trường quản trị hiện đại – dạy học đổi mới – chuyển đổi số hiệu quả, bảo đảm chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và kỳ vọng của phụ huynh, xã hội trong giai đoạn mới.

2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2025–2030 (mục tiêu trung hạn – trọng tâm nâng chuẩn và hiện đại hóa)

a) Nhóm mục tiêu về quản trị nhà trường và chất lượng chuẩn Quốc gia

Duy trì bền vững các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2023–2028; chủ động rà soát, tự đánh giá và cải tiến chất lượng hằng năm, bảo đảm nhà trường ổn định – kỷ cương – hiệu quả.

Từng bước nâng mức độ thực hiện các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục theo hướng chuẩn hóa quy trình, minh bạch dữ liệu, nâng hiệu quả quản trị

Chỉ tiêu định hướng:

100% các tổ/ bộ phận có kế hoạch cải tiến chất lượng hằng năm; có minh chứng lưu trữ khoa học (bản giấy và bản số).

100% hoạt động quản trị trọng yếu (kế hoạch, nhân sự, chuyên môn, tài chính, CSVC, thi đua) có phân công trách nhiệm và cơ chế kiểm tra/đánh giá.

b) Nhóm mục tiêu về chất lượng giáo dục và kết quả học tập của học sinh

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; chú trọng các giải pháp nâng nền – giảm yếu, đồng thời phát triển giáo dục mũi nhọn phù hợp điều kiện địa bàn.

Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng số, an toàn học đường; xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, hạn chế các hành vi vi phạm nội quy, bạo lực học đường, nguy cơ từ mạng xã hội

Chỉ tiêu chủ yếu:

Tỷ lệ học sinh có học lực khá, tốt đạt từ 55% trở lên; tỷ lệ học sinh yếu dưới 2%, hướng tới không còn học sinh “chưa đạt” kéo dài.

Tỷ lệ tốt nghiệp THCS từ 98% trở lên.

Tỷ lệ hạnh kiểm khá, tốt từ 90% trở lên; giảm rõ rệt số vụ việc vi phạm nội quy và các nguy cơ mất an toàn học đường.

c) Nhóm mục tiêu về phát triển đội ngũ – năng lực chuyên môn và chuyển đổi số

Xây dựng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số: vững chuyên môn, chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có năng lực thiết kế hoạt động học, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh

Đẩy mạnh bồi dưỡng năng lực số theo hướng dạy học số thực chất (không chỉ dùng PowerPoint), phát triển học liệu số, kiểm tra đánh giá phù hợp, quản trị hồ sơ số.

Chỉ tiêu chủ yếu:

100% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT trong giảng dạy và công việc, trong đó tối thiểu 50% tiết dạy có ứng dụng công nghệ phù hợp (học liệu số, kiểm tra trực tuyến, LMS...).

100% tổ chuyên môn duy trì sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tăng cường chia sẻ kho học liệu dùng chung.

d) Nhóm mục tiêu về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và môi trường học đường

Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất và thiết bị dạy học theo hướng đồng bộ, an toàn, đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT và định hướng dạy học 2 buổi/ngày; ưu tiên các hạng mục cấp thiết và có tác động trực tiếp đến chất lượng giáo dục.

Hoàn thiện cảnh quan sư phạm, tăng cường không gian trải nghiệm, thể thao, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Chỉ tiêu định hướng:

Đầu tư nâng cấp, sửa chữa các hạng mục xuống cấp; bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu và thiết bị phục vụ dạy học số theo lộ trình.

Phân đầu từng bước phủ thiết bị trình chiếu/thiết bị số đến các lớp học và phòng bộ môn theo điều kiện nguồn lực.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2040 (mục tiêu dài hạn – trường học quản trị số và chất lượng cao)

Ổn định quy mô phát triển phù hợp điều kiện địa bàn; xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục ổn định ở nhóm tốt, có văn hóa nhà trường tích cực, môi trường an toàn và hiện đại.

Nâng cao chất lượng quản trị theo hướng dữ liệu hóa – minh bạch – hiệu quả, triển khai chuyển đổi số toàn diện trong các lĩnh vực: quản trị, dạy học, kiểm tra đánh giá, truyền thông, phối hợp CMHS và cộng đồng.

Hình thành mô hình “trường học hiện đại” với đội ngũ có năng lực số, học sinh có kỹ năng số, cơ sở vật chất – thiết bị đáp ứng hoạt động giáo dục toàn diện

Chỉ tiêu định hướng đến 2040:

Hoàn thiện hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu; chuẩn hóa hồ sơ số; nâng mức độ ứng dụng CNTT từ “công cụ hỗ trợ” lên “nền tảng vận hành”.

Duy trì bền vững chất lượng giáo dục toàn diện; tăng năng lực số của học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và văn hóa ứng xử trên môi trường mạng.

VI. GIẢI PHÁP TỔNG THỂ VÀ LỘ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

Căn cứ mục tiêu và chỉ tiêu chiến lược đã xác định, Trường THCS Phú An triển khai các giải pháp tổng thể, đồng bộ, gắn với lộ trình thực hiện theo từng giai đoạn, cụ thể:

1. Giải pháp về tổ chức, quản lý và quản trị nhà trường

Kiên toàn bộ máy tổ chức theo đúng Điều lệ trường trung học; rà soát, phân công nhiệm vụ rõ ràng, phù hợp năng lực, sở trường của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình, nâng cao vai trò của tổ chuyên môn và các bộ phận chức năng trong quản lý, điều hành hoạt động giáo dục.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá nội bộ, gắn kết quả kiểm tra với cải tiến chất lượng; từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà trường theo hướng khoa học, minh bạch và ứng dụng công nghệ thông tin.

2. Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Xây dựng và thực hiện quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường trong từng giai đoạn. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, chú trọng bồi dưỡng năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục.

Khuyến khích tinh thần tự học, tự bồi dưỡng; phát huy vai trò giáo viên cốt cán, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; xây dựng đội ngũ nhà giáo tâm huyết – trách nhiệm – năng động – sáng tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn mới.

3. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số, phương pháp dạy học tích cực.

Quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giảm tỷ lệ học sinh yếu; đồng thời phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phát triển giáo dục mũi nhọn phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường. Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng số, hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh.

4. Giải pháp về cơ sở vật chất, thiết bị và chuyển đổi số

Tham mưu, huy động các nguồn lực để đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, ưu tiên các hạng mục xuống cấp và các công trình phục vụ trực tiếp cho dạy học, giáo dục toàn diện. Trang bị, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu và thiết bị dạy học hiện đại, từng bước bảo đảm điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy, ứng dụng CNTT trong công tác điều hành, quản lý hồ sơ, tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá; từng bước xây dựng môi trường học tập số, quản trị số phù hợp điều kiện nhà trường.

5. Giải pháp về tài chính và xã hội hóa giáo dục

Thực hiện tự chủ tài chính theo quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí được giao. Chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân để huy động các nguồn lực hợp pháp từ xã hội hóa giáo dục, phục vụ đầu tư cơ sở vật chất và hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

6. Lộ trình tổ chức thực hiện

Giai đoạn 2025–2027: Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì vững chắc các tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia; ưu tiên đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trọng điểm.

Giai đoạn 2028–2030: Hoàn thiện các tiêu chí, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường; hướng tới đạt các tiêu chuẩn chất lượng ở mức cao hơn.

Giai đoạn 2030–2040: Phát triển ổn định và bền vững; từng bước xây dựng mô hình trường học hiện đại, chất lượng cao, quản trị số, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1: Từ năm 2025- 2027: Xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo theo tiêu chí của trường THCS đạt chuẩn Quốc gia. Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì các tiêu chí trường THCS đạt chuẩn Quốc gia.

Giai đoạn 2: Từ năm 2028 - 2030: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, đăng ký để được đoàn đánh giá ngoài kiểm tra và công nhận trường đạt chuẩn mức độ 2, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc.

Giai đoạn 3: Từ năm 2030 - 2040: Tiếp tục duy trì tốt và bền vững các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức 2. Hoàn thành xây dựng và phát triển nhà trường theo mô hình trường học chất lượng cao.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể

4.1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

4.2. Đối với các phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.5. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

4.6. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

4.7. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

5. Kiến nghị với các cơ quan hữu trách

Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

Có cơ chế đầu tư xây dựng CSVC theo các tiêu chí giáo dục của dự án phường đạt chuẩn văn minh đô thị phát triển để nhà trường thực hiện thắng lợi kế hoạch chiến lược./.

Nơi nhận:

- UBND, Phòng VHXX phường;
- Lãnh đạo, GV, NV trường;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Anh Việt